TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒNG NGỰ** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 33/2025/QĐST-DS	*Thành phố H, ngày 13 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 64/2025/TLST-DS ngày 08 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị P, sinh năm 1972.

Địa chỉ: khóm T, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Ông Ngô Văn C, sinh năm 1966;

Địa chỉ: khóm E, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

- Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Bà Dương Thị G, sinh năm 1966.

Địa chỉ: khóm A, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Ngô Văn C tự nguyện, thống nhất trả cho bà Lê Thị P số tiền 500.000.000đồng (Năm trăm triệu đồng).

Bà Lê Thị P và ông Ngô Văn C không yêu cầu, không tranh chấp gì đối với diện tích 1.431,0m², thuộc thửa số 24, tờ bản đồ số 6, tọa tại xã B, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp, mục đích sử dụng: đất ở 300,0m², đất trồng cây lâu năm 1.131,0m², cấp cho ông Ngô Văn C 03/02/2021, số phát hành: CY 790811, số vào số cấp GCN: CS07562 và diện tích 2.095,0m², thuộc thửa số 49, tờ bản đồ số 6, tọa tại xã B, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp, mục đích sử dụng: đất nuôi trồng thủy sản, cấp cho ông Ngô Văn C 03/02/2021, số phát hành: CY 790810, số vào số cấp GCN: CS07563.

Bà Lê Thị P và ông Ngô Văn C không yêu cầu, không tranh chấp gì đối với

02 (Hai) giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên ông Ngô Văn C mà bà Lê Thị P đang giữ. Bà Lê Thị P tự nguyện thống nhất trả lại cho ông Ngô Văn C 02 (Hai) giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên ông Ngô Văn C khi ông C trả dứt nợ cho bà P.

Kể từ khi Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp Cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra Quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Nguyên đơn bà Lê Thị P và người đại diện theo ủy quyền của bị đơn bà Dương Thị G tự nguyện thỏa thuận:

+ Ông Ngô Văn C tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 12.000.000đồng (Mười hai triệu đồng).

+ Bà Lê Thị P được nhận lại số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 767 ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố oơ Hồng Ngự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- VKS Tp. Hồng Ngự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phương Thảo